

		Finishes by event for the field of 3M Open																																									
Players	Sts	Safeway Open	Citi Classic	Ch Clup @ Nine Bridges	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	A&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Florida Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valpar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	AT&T Byron Nelson	PGA Championship	Charles Schwab Challenge	the Memorial Tournament	RBC Canadian Open	U.S. Open	Travelers Championship	Rocket Mortgage Classic	# of Events	Cuts Made	Cuts Top-10s	FedEx Cup Rank		
		-	-	-	T5	-	T28	T55	T15	-	-	T34	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T6	-	T57	-	T63	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	T64	20	7	1	165						
Albertson, Anders	In	CUT	-	-	T5	-	T28	T55	T15	-	-	T34	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T6	-	T57	-	T63	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	T64	23	13	1	98						
Armour, Ryan	In	-	T33	T29	T54	-	-	T21	T15	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T12	CUT	CUT	T6	-	-	T57	-	T63	-	CUT	CUT	T22	CUT	-	T54	T46	23	13	1	98					
Atwal, Arjun	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	1	0	253					
Bae, Sangmoon	In	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	T59	-	CUT	CUT	T35	-	T61	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T59	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T27	-	T43	CUT	18	6	0	199					
Berger, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	CUT	CUT	-	-	T2	-	T36	CUT	T67	-	-	-	CUT	-	T33	-	T54	T23	T71	T53	-	T35	T49	CUT	-	16	11	1	125		
Blanks, Kris	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---						
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	74	CUT	T4	-	T64	73	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	CUT	T54	-	-	CUT	-	CUT	T18	T45	CUT	-	CUT	-	-	T36	CUT	23	14	1	122			
Blixt, Jonas	In	T33	-	-	T35	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	-	T29	CUT	T38	T15	-	-	T36	-	T42	T22	-	T30	-	CUT	CUT	T20	-	5	-	T44	-	CUT	T29	22	14	1	95				
Bozzelli, Dominic	In	CUT	-	-	-	-	T41	T48	T11	-	T33	5	CUT	-	T61	-	T25	-	CUT	CUT	-	T39	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T70	-	68	-	CUT	T59	19	11	1	139				
Bradley, Keegan	In	-	T19	-	6	-	-	-	T27	T29	-	T35	T67	-	T51	-	T10	-	T46	T16	CUT	-	T40	-	T43	-	36	CUT	-	T29	-	CUT	T44	CUT	T2	-	20	16	3	48			
Brown, Scott	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T68	T32	-	T33	CUT	T9	-	CUT	T37	T10	-	T20	CUT	CUT	CUT	-	T7	-	CUT	T5	CUT	-	-	T48	CUT	T31	-	T60	CUT	23	12	4	100			
Burgoo, Bronson	In	T53	T2	-	-	-	CUT	-	CUT	T37	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T59	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T60	T35	16	6	1	140				
Burns, Sam	In	CUT	-	-	T3	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T73	T54	-	T30	T12	-	T23	-	9	CUT	W/D	T72	T29	T31	W/D	-	-	T43	T42	24	15	2	90					
Campbell, Chad	In	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T42	-	-	-	-	73	-	-	-	CUT	-	T72	-	-	-	-	-	-	-	-	9	3	0	236				
Castro, Roberto	In	T53	-	-	T5	-	T51	-	T59	-	-	T40	CUT	-	T53	-	T25	-	T20	-	-	T68	-	-	CUT	-	-	T5	CUT	CUT	-	T35	CUT	-	T59	18	12	2	145				
Cauley, Bud	In	T46	-	-	-	T10	T29	CUT	-	-	CUT	T13	T26	-	CUT	-	-	T12	CUT	T47	CUT	-	-	T39	-	T24	T43	-	-	CUT	-	T59	21	12	2	94							
Cejka, Alex	In	-	-	-	T54	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T40	CUT	CUT	CUT	T51	-	DQ	-	CUT	T60	CUT	-	-	CUT	T13	-	-	-	-	-	-	-	-	82	CUT	18	6	0	205			
Champ, Cameron	In	T25	-	-	1	-	T28	T10	6	T11	T73	-	CUT	T67	T28	CUT	-	-	CUT	W/D	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T54	T58	CUT	-	-	CUT	T46	21	12	3	55					
Chin, John	In	CUT	-	-	T45	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T72	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	T67	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	16	4	0	218				
Clark, Wyndham	In	T33	-	-	T54	-	T57	CUT	T65	-	CUT	T18	T35	-	T61	-	T10	-	T7	-	DQ	T37	-	-	T20	-	T54	CUT	CUT	-	CUT	-	T15	T17	22	14	2	99					
Claxton, Will	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	0	0	---						
Collins, Chad	In	T83	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T57	-	-	CUT	-	T71	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T64	11	5	0	233				
Connors, Corey	In	CUT	-	-	2	-	CUT	CUT	T23	-	T3	CUT	-	CUT	-	CUT	T41	-	CUT	-	1	T46	CUT	T30	-	-	T64	T31	T65	CUT	-	-	CUT	-	21	10	3	29					
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	T11	-	-	CUT	T61	-	-	T75	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	CUT	T22	-	-	CUT	-	T19	T27	CUT	-	-	CUT	CUT	19	9	1	121			
Crane, Ben	In	T46	-	-	CUT	-	-	T46	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T8	-	CUT	-	-	T33	-	-	-	CUT	T72	-	T64	-	T44	-	-	-	-	-	-	-	13	7	1	190		
Danielson, Charlie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---						
Davis, Cameron	In	T17	-	-	CUT	-	T28	T48	-	-	CUT	T28	T57	-	T59	CUT	T16	-	T59	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	T35	-	-	CUT	-	T43	CUT	20	10	0	164					
Day, Jason	In	-	T5	-	T11	-	-	-	13	-	T5	-	T4	-	-	-	W/D	T8	CUT	-	T61	-	T5	-	CUT	T24	-	T23	-	CUT	T21	T8	-	16	12	3	64						
DeChambeau, Bryson	In	-	-	-	-	-	1	-	7	T10	-	-	-	-	T15	-	T56	-	T46	T20	-	-	T40	-	T29	CUT	-	-	T35	T8	-	15	12	4	25								
Díaz, Roberto	In	CUT	-	-	T57	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T18	-	T10	-	CUT	-	-	T54	T44	-	T57	-	T37	T54	T43	-	-	CUT	-	T8	CUT	18	10	2	154							
Dufner, Jason	In	CUT	T43	T55	-	-	CUT	T21	CUT	-	T73	CUT	-	CUT	-	-	T75	CUT	T74	CUT	-	-	-	T63	CUT	T4	-	CUT	T40	T7	-	T35	-	CUT	21	11	2	120					
Duncan, Tyler	In	T69	-	-	CUT	-	T38	T74	-	T57	T51	CUT	CUT	T22	T62	-	T71	-	T74	CUT	T59	-	CUT	CUT	T5	-	-	T60	-	T43	CUT	24	13	1	157								
English, Harris	In	T66	-	-	T39	-	T36	T68	T46	-	T22	T51	CUT	CUT	-	T12	68	CUT	T54	T65	-	CUT	T25	CUT	T54	T43	-	-	T20	T58	T71	T55	24	18	0	136							
Etilian, Julián	In	T14	-	-	CUT	-	-	CUT	T43	T40	T43	-	T38	CUT	T35	-	T36	-	T24	T26	-	W/D	-	T32	68	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	T19	11	0	159							
Evert, Matt	In	-	-	-	T20	-	-	T15	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T64	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	12	7	2	64						
Fathauer, Derek	In	-	-	-	CUT	-	-	T37	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	T69	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	10	3	0	214				
Finau, Tony	In	-	-	-	-	-	2	T36	T16	-	-	-	-	-	-	T13	CUT	T38	T15	-	T25	-	-	T22	-	-	T40	T61	T5	-	CUT	T60	T64	2	CUT	-	CUT	-	-	19	14	3	18
Frittelli, Dylan	In	T25	-	-	T54	-	-	-	-	-	T51	T28	CUT	-	CUT	T28	-	-	CUT	-	T37	T18	-	T37	T18	-	CUT	T24	T67	CUT	-	-	59	-	CUT	T46	18	12	0	151			
Garber, Joey	In	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	81	T57	CUT	-	CUT	-	T10	-	CUT	-	-	CUT	T52	-	-	-	-	T37	CUT	T29	-	-	T27	-	CUT	T29	17	8	1	175				
Garnett, Brice	In	-	T39	T41	-	-	CUT	5	T37	T19	T33	-	CUT	CUT	-	-	T61	-	T25	-	-	CUT	CUT	T39	-	-	CUT	T60	-	T40	CUT	CUT	-	-	T17	23	11	1	222				
Garrigus, Robert	In	CUT	-	-	T20	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T64	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	7	2	0	222						
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	T56	T46	-	-	T77	-	T54	T3	-	T69	W/D	T13	CUT	T63	-	CUT	CUT	24	18	2	91		
Glover, Lucas	In	T17	-	-	T14	-	T7	-	T11	-	T12	-	CUT	T7	-	-	T4	T10	CUT	T13	-	T14	-	CUT	T18	T31	-	T16	-	T52	-	CUT	CUT										

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CL CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Nayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry TOC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	WGC-Bell Technologies Match Play	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Corales Puntacana Resort & Club Champ	Valero Texas Open	Charles Schwab Challenge	the Memorial Tournament	RBC Canadian Open	U.S. Open	Travelers Championship	Rocket Mortgage Classic							
		# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedEx Cup Rank																																				
Kang, Sung	In	T83	-	T29	-	-	CUT	T29	CUT	-	T10	-	T20	CUT	T14	T64	-	-	T51	T6	T47	T18	-	-	T42	-	-	CUT	CUT	1	7	-	CUT	-	-	T78	CUT	22	15	4	27
Kaufman, Smylie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	71	3	1	0	249				
Kim, Michael	In	73	62	76	-	-	CUT	-	CUT	T32	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	23	4	0	220						
Kim, Si Woo	In	-	T10	T23	-	-	T15	T26	-	-	CUT	T29	T29	T4	3	-	-	CUT	T56	-	-	T61	T4	T21	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	23	13	4	46				
Kim, Whee	In	T33	T59	72	-	-	T41	T10	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	W/D	T71	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T37	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	23	7	1	182					
Kizire, Patton	In	-	-	T23	-	67	-	T55	T15	T8	T13	CUT	-	CUT	-	-	-	T27	CUT	-	T79	T60	-	-	-	T18	T45	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	21	11	1	109				
Knost, Colt	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T38	CUT	-	CUT	-	T50	-	T59	9	3	0	223				
Kodaira, Satoshi	In	-	T43	-	-	T37	T41	-	-	T32	CUT	-	CUT	72	-	CUT	-	T51	CUT	-	CUT	T37	-	T24	-	61	70	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	18	10	0	174		
Koepka, Brooks	In	-	-	1	-	T16	-	-	24	-	-	-	-	-	-	-	-	T27	T2	CUT	T56	-	-	T56	-	T2	-	T22	-	4	1	-	-	T50	2	T57	-	15	14	6	2
Kraft, Kelly	In	CUT	T33	-	-	-	T66	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	T47	T46	T5	-	CUT	-	CUT	T13	CUT	CUT	T48	CUT	71	-	CUT	CUT	25	10	2	148		
Lahiri, Anirban	In	CUT	T63	-	-	-	CUT	T10	-	-	T43	CUT	-	-	-	-	CUT	T59	T69	T74	T30	-	-	-	-	CUT	T22	CUT	CUT	-	T53	T52	-	CUT	CUT	T42	20	11	1	169	
Laird, Martin	In	T46	-	-	T7	-	T28	CUT	-	-	-	CUT	T43	T26	T61	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	CUT	T9	T31	T35	-	T50	-	T21	CUT	20	13	2	127			
Landry, Andrew	In	T66	-	-	-	-	CUT	T59	T22	CUT	T28	-	T60	-	CUT	-	-	CUT	T47	T46	-	-	CUT	T46	T33	T22	-	-	-	CUT	CUT	-	-	T43	T59	20	12	0	167		
Langley, Scott	In	CUT	-	-	T63	-	CUT	T29	T23	-	T43	T12	CUT	-	6	T37	-	CUT	CUT	T67	CUT	-	-	CUT	-	-	T61	CUT	CUT	-	-	-	T50	-	T66	CUT	22	11	1	132	
Lashley, Nate	In	T17	-	-	T20	-	-	T59	-	-	T12	-	-	T45	-	T8	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T45	T29	-	69	-	CUT	T28	-	1	15	11	2	40	
Lebioda, Hank	In	CUT	-	-	CUT	-	-	T32	-	T43	CUT	T29	-	T38	-	CUT	-	70	-	-	T46	T61	-	T17	-	-	T5	T50	CUT	-	-	-	T14	-	T51	CUT	18	12	1	129	
Lee, Danny	In	T10	T33	-	-	-	T41	2	-	-	T71	-	CUT	T44	-	CUT	-	-	T36	CUT	CUT	T54	-	-	T7	T41	CUT	-	T36	T48	CUT	T20	-	CUT	T21	22	14	3	57		
Lee, Kyung-Hoon	In	CUT	-	T61	T35	-	CUT	T29	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T25	T35	-	T7	-	W/D	T26	-	T14	-	T48	T3	T60	T72	-	T64	T37	-	CUT	T13	CUT	25	15	2	85		
Lindheim, Nicholas	In	-	-	-	T26	-	-	W/D	-	CUT	CUT	T43	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	T12	-	-	-	CUT	CUT	12	3	0	193				
Lingmerth, David	In	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T49	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T43	-	-	-	T41	CUT	-	-	9	3	0	224	
List, Luke	In	T4	-	-	-	-	CUT	T4	-	-	CUT	T40	CUT	-	T15	-	-	CUT	T10	T56	-	-	T40	CUT	-	T41	-	T65	-	6	-	CUT	-	CUT	18	10	4	75			
Long, Adam	In	T63	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	1	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T10	T79	-	-	CUT	CUT	CUT	T45	-	T41	T19	CUT	-	-	T21	CUT	21	8	2	51			
Lovelady, Tom	In	-	-	25	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T28	-	T47	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	-	10	3	0	208				
Luck, Curtis	In	CUT	-	-	T50	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T70	-	-	T28	CUT	T25	-	CUT	-	-	T13	T52	-	80	-	T5	CUT	T43	-	-	CUT	CUT	19	9	1	160				
Mahan, Hunter	In	T17	-	-	T61	-	CUT	CUT	T15	-	CUT	CUT	T33	CUT	CUT	-	-	CUT	T40	-	CUT	T52	-	T71	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	17	7	0	172				
Malnati, Peter	In	T25	-	-	CUT	-	T15	CUT	CUT	-	CUT	T18	-	CUT	T44	-	-	T36	-	T60	-	-	T23	-	T16	T9	CUT	T72	-	T40	T17	T31	-	T30	T29	21	15	1	93		
Matsuyama, Hideki	In	-	-	T18	-	T30	-	-	-	CUT	T51	-	T3	T15	-	T9	-	T19	-	T33	T8	-	T24	-	T32	-	-	T31	T23	T16	-	6	-	T21	-	T13	T7	17	4	31	
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	T41	T9	T26	-	CUT	-	T33	T37	CUT	T23	-	CUT	-	CUT	-	CUT	21	12	2	110			
Merritt, Troy	In	T4	T54	-	-	T57	-	T23	T16	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T10	T22	-	T53	CUT	-	T17	-	T71	CUT	14	10	2	111						
Mickelson, Phil	In	T17	-	-	-	-	-	-	-	T2	-	CUT	1	T37	-	T39	-	CUT	CUT	-	T40	-	T18	-	-	T71	-	T52	CUT	-	15	9	2	27							
Mitchell, Keith	In	-	T22	T14	-	-	T65	CUT	-	T16	-	CUT	73	CUT	CUT	-	-	1	T6	T47	-	-	T40	-	T43	CUT	-	T48	-	CUT	-	CUT	21	13	3	32					
Moore, Ryan	In	T2	T66	T61	-	-	T36	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T28	-	-	T33	T20	CUT	-	-	3	-	T41	-	-	T69	CUT	-	T33	-	T15	CUT	18	12	2	53		
Morikawa, Collin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T14	T35	T36	-	3	0	---			
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T65	-	T57	T34	T25	T15	T22	-	-	-	T51	-	CUT	T54	T61	-	76	-	T16	T13	T50	CUT	-	T40	-	CUT	CUT	22	14	0	135		
Muñoz, Sebastián	In	CUT	-	-	T50	-	T41	64	CUT	-	T10	CUT	T72	-	CUT	-	T25	-	T36	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	T38	T10	-	-	-	T11	-	CUT	CUT	20	10	2	123		
Na, Kevin	In	-	T19	T52	-	T54	CUT	-	DNS	-	-	-	T60	-	T33	-	T36	-	CUT	78	-	T5	-	T46	T10	-	-	-	T35	CUT	1	-	CUT	-	-	T17	12	3	38		
Niemann, Joaquin	In	T83	-	T36	-	-	T10	T60	T65	-	-	CUT	T72	CUT	-	T44	-	-	T59	T46	-	T37	CUT	-	CUT	-	CUT	T38	-	CUT	T31	T27	T31	-	T5	T5	22	16	3	89	
Ortiz, Alvaro	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	4	1	0	---						
Ortiz, Carlos	In	T53	-	-	T3	-	CUT	CUT	CUT	-	T29	T65	CUT	T60	-	T9	-	-	CUT	T29	-	T39	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T22	-	T52	CUT	T55	T55	24	11	2	119			
Pampling, Rod	In	-	-	T41	-	-	T66	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	W/D	-	CUT	T56	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	T12	-	-	T35	-	CUT	CUT	18	3	0	221		
Perez, Pat	In	-	T63	T7	-	T37	-	T6	-	CUT	W/D	CUT	-	T56	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T8	T12	T78	W/D	T57	-	-	-	16	10	3	105			
Piercy, Scott	In	CUT	T27	T5	-	-	T10	T6	-	T19	T33	T57	-	T20	T10	-	-	CUT	T54	T56	-	-	-	-	-	-	T3	T13	-	T2	T41	T19	-	CUT	T52	-	-	20	17	6	24
Piller, Martin	In	CUT	-	-	T54	-	-	T32	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T25	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	T29	11	5	0	198
Potter, Jr., Ted	In	CUT	T54	T14	-	-	-	T46	T27	T13	-	-	CUT	T64	-	-	CUT	CUT	-	-	T77	-	T67	CUT	-	-	-	T58	73	-	-	-	T5	T9	19	11	1	130			
Prugh, Alex	In	T33	-	-	T39	-	T57	CUT	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	T53	-	CUT	-	CUT	-	T33	CUT	-	-	T13	T31	T79	-	-	CUT	T21	20	CUT	21	11	0	153				
Redman, Doc	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2	2	---						
Reed, Patrick	In	-	-	-	-	-	T7	-	-	T25	T13	-																													

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CL CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	Shriners Hospitals for Children Open	Mazakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmer's Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Master's Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	AT&T Byron Nelson	PGA Championship	Chase Schwab Challenge	the Memorial Tournament	RBC Canadian Open	U.S. Open	Travelers Championship	Rocket Mortgage Classic	# of Events	Cuts Made	Top 10s	FedEx Cup Rank		
		In	CUT	-	-	T45	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	-	69	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T10	-	CUT	CUT	-	-	T31	-	CUT	CUT	14	4	0	216				
Thompson, Chris	In	CUT	-	-	T45	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T52	-	CUT	-	69	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T10	-	CUT	CUT	-	-	T31	-	CUT	CUT	14	4	0	216				
Thompson, Michael	In	T17	-	-	-	-	-	CUT	-	T69	T9	T13	-	T10	T7	-	-	T16	CUT	70	CUT	-	-	-	-	CUT	T14	-	-	CUT	18	11	4	71							
Trainer, Martin	In	T60	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T73	CUT	-	-	T28	-	1	-	CUT	T66	T41	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	7	1	104									
Tringale, Cameron	In	T46	-	-	T50	-	-	CUT	-	-	T51	CUT	-	T53	-	T25	-	T36	-	-	CUT	T52	-	T17	-	-	T5	CUT	T23	-	-	T11	-	T71	T5	17	13	2	103		
Uhllein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	T65	T22	-	CUT	-	CUT	CUT	T5	-	T13	CUT	T44	-	CUT	CUT	24	11	2	114		
Van Aswegen, Tyrone	In	T66	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	T44	-	-	-	-	-	-	CUT	T29	-	-	CUT	-	-	-	-	11	3	0	217			
Wagner, Johnson	In	T25	-	-	T35	-	-	-	-	T54	-	T67	CUT	-	-	57	-	T2	-	CUT	T33	-	-	CUT	-	-	CUT	T43	-	-	-	CUT	-	-	-	14	8	1	156		
Walker, Jimmy	In	-	T39	T29	-	-	-	-	-	-	T51	-	CUT	T44	CUT	74	-	-	CUT	T58	T67	-	-	-	T30	T36	-	-	T45	CUT	T23	T19	-	T35	CUT	-	T21	19	14	0	137
Watney, Nick	In	CUT	T19	T48	-	-	T28	-	T23	-	-	T51	T72	T39	CUT	-	-	-	T51	-	CUT	T37	-	-	CUT	-	CUT	T9	T31	CUT	-	T8	T22	CUT	-	T30	T46	22	15	2	102
Werenski, Richy	In	T33	-	-	T61	-	T23	T3	T15	-	-	CUT	CUT	T60	CUT	-	-	T78	CUT	T47	CUT	-	-	T61	-	T58	CUT	T38	-	CUT	CUT	-	T60	CUT	22	12	1	117			
Wolff, Matthew	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T80	CUT	3	2	0	---					
Wright, Chase	In	T10	-	-	CUT	-	CUT	63	T7	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	T51	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T38	T72	-	-	-	CUT	-	CUT	T46	21	8	2	155			